

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu
2. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày; Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6); Thứ 7, chủ nhật trực 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh:

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
I/ TĂNG NHÂN SỰ							
1	Nguyễn Hoàng	0009480/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Tăng nhân sự từ ngày 20/05/2024

Ghi chú: - Ngoài thời gian làm việc theo giờ hành chính trên các Bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, y sỹ, kỹ thuật viên trực 24/24 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật theo lịch phân công trực của đơn vị.

Vĩnh Cửu, ngày 12 tháng 05 năm 2024
GIÁM ĐỐC


HỒ Văn Hoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Cơ sở 2 Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu
2. Địa chỉ: Ấp 5, Xã Thanh Phú, Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày; Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6); Thứ 7, chủ nhật trực 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh:

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
1	Nguyễn Phước Tường	006790/ĐNAI - CCHN		Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Cơ sở 2, kiêm phụ trách phòng khám Nội		
2	Lê Việt Phương	0008098/ĐNAI-CCHN		Khám chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám Nội - Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
3	Đỗ Thị Bích Vân	010295/ĐNAI - CCHN		Khám chữa bệnh Nội Nhi	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám Nhi		
4	Chu Thị Phương Hoài	002165/ĐNAI-CCHN		Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
5	Nguyễn Văn Tấn	0007671/ĐNAI – CCHN	QĐ: 695/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, siêu âm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng Chuẩn đoán hình ảnh		
6	Nguyễn Thị Trà Mỹ	015651/ĐNAI-SYT		Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật xét nghiệm Y học/ Phụ trách phòng Xét nghiệm		
7	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	015250/ĐNAI-CCHN		Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
8	Nguyễn Linh Trang	007816/ĐNAI-CCHN	623/QĐ-SYT ngày 312/QĐ-SYT ngày 30/03/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm tổng quát Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Phụ lục đính kèm thông tư 35/2019/TT-BYT trong danh mục kỹ thuật của cơ sở 2 được SYT phê duyet Siêu âm tổng quát. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
9	Phạm Văn Hà	012655/ĐNAI-CCHN		Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Phụ lục đính kèm thông tư 35/2019/TT-BYT trong danh mục kỹ thuật của cơ sở 2 được SYT phê duyet		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)
10	Lê Tấn Nghệ	004223/ĐNAI – CCHN	Quyết định số:701/QĐ-TTYT Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng - Phân công phụ trách An toàn bức xạ TTYT Vĩnh Cửu-Cơ sở 2.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - Giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chụp X-Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách an toàn bức xạ Thực hiện kỹ thuật x quang	
11	Đinh Tiến Sỹ	010777/ĐNAI-CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - Giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chụp X-Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện kỹ thuật x quang	
12	Hồ Vũ Trúc Giang	002745/ĐNAI - CCHN		Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
13	Nguyễn Thị Sáu	006542/ĐNAI – CCHN		Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
14	Trần Thị Hồng Hạnh	012949/ĐNAI-CCHN		Kỹ thuật viên vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu-phục hồi chức năng		
15	Nguyễn Thị Kim Ngân	0007093/ĐNAI – CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
16	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0008884/ĐNAI - CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
17	Nguyễn Thị Thu Sang	005149/ĐNAI - CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
18	Nguyễn Nhị Ngọc Minh	0008835/ĐNAI - CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
19	Đặng Huỳnh Thu Thảo	0008883/ĐNAI - CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
20	Lê Thùy Dương	004221/ĐNAI – CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
21	Bùi Thị Ngọc Hạnh	005880/ĐNAI-CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
22	Nguyễn Thị Kim Dung	004218/ĐNAI – CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
23	Lê Thị Kim Tiên	001473/ĐNAI-CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Phương Nguyên	003070/ĐNAI-CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề và Quyết định phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
25	Nguyễn Thị Bích Loan	006078/ĐNAI – CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh-Phụ trách công tác điều dưỡng		
26	Cao Trà Hồng Vân	002018/ĐNAI-CCHN		Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc theo giờ hành chính trên các Bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, y sỹ, kỹ thuật viên trực 24/24 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật theo lịch phân công trực của đơn vị.

Vĩnh Cửu, ngày 1³ tháng 05 năm 2024
GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Hoài